TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HẠ HÒA** **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 02/2019/QĐST-HNGĐ	*Hạ Hòa, ngày 16 tháng 12 năm 2019.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 12/2019/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 12 năm 2019 giữa:

Nguyên đơn: Chị **Đỗ Thị Thu T,** sinh năm 1991

Bị đơn: Anh **Phạm Văn B,** sinh năm 1990

Đều có địa chỉ: Khu 5, xã V, huyện H, tỉnh Phú Thọ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 12 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 12 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Đỗ Thị Thu T và anh Phạm Văn B.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* Về con chung: Anh Phạm Văn B trực tiếp nuôi dưỡng cháu Phạm Văn T, sinh ngày 22/3/2013 kể từ khi ly hôn đến khi cháu T thành niên, chị T không phải cấp dưỡng nuôi cháu T cùng anh B.

Chị T, anh B có quyền nghĩa vụ trông nom, thăm nom, chăm sóc, giáo dục nuôi

dưỡng con chung sau ly hôn theo quy định của pháp luật.

* Về tài sản chung, công nợ, công sức đóng góp: Chị Đỗ Thị Thu T và anh Phạm Văn B xác định không có, không đề nghị Tòa án giải quyết, Tòa án không đặt ra giải quyết.

* Về án phí: Chị Đỗ Thị Thu T tự nguyện chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị T đã nộp 300.000đ. Hoàn lại cho chị T 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) theo biên lai số AA/2017/0002127 ngày 03/12/2019 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Hạ Hòa, tỉnh Phú Thọ.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND Hạ Hòa;
- UBND xã V - huyện H;
- CCTHADS huyện Hạ Hòa;
- Lưu HS-VP.

THẨM PHÁN

Đã ký

Đặng Xuân Quân